

ỨNG DỤNG KẾ TOÁN CHI PHÍ VÒNG ĐỜI SẢN PHẨM TRONG QUẢN LÝ CHI PHÍ DÀI HẠN TẠI DOANH NGHIỆP

• TRƯƠNG THỊ NHUNG¹ - NGUYỄN THU HỒNG²

¹Khoa Kế toán Kiểm toán, Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp

²Trường Đại học Ngoại thương

TÓM TẮT:

Chi phí sản phẩm không chỉ phát sinh trong giai đoạn sản xuất mà còn hình thành từ rất sớm ở khâu thiết kế và kéo dài đến sau khi sản phẩm được tiêu thụ. Việc chỉ tập trung vào chi phí sản xuất khiến doanh nghiệp khó đánh giá đầy đủ hiệu quả kinh tế. Kế toán chi phí vòng đời sản phẩm cho phép theo dõi toàn bộ chi phí phát sinh trong suốt quá trình tồn tại của sản phẩm, từ đó hỗ trợ doanh nghiệp kiểm soát chi phí một cách toàn diện hơn. Bài viết phân tích nội dung và vai trò của phương pháp này trong quản lý chi phí dài hạn, đồng thời đề xuất hướng áp dụng phù hợp với điều kiện doanh nghiệp Việt Nam.

Từ khóa: chi phí vòng đời sản phẩm, quản lý chi phí, hiệu quả dài hạn, kế toán quản trị.

1. Đặt vấn đề

Sức ép cạnh tranh trên thị trường buộc doanh nghiệp phải kiểm soát chi phí ngày càng chặt chẽ. Không ít doanh nghiệp vẫn duy trì cách tiếp cận quen thuộc, tập trung vào chi phí sản xuất mà chưa quan tâm đúng mức đến các khoản chi phí phát sinh ở những giai đoạn khác. Điều này dẫn đến việc đánh giá hiệu quả sản phẩm thiếu toàn diện, nhất là đối với những sản phẩm có thời gian sử dụng dài hoặc yêu cầu dịch vụ hậu mãi lớn.

Một thực tế đáng chú ý là nhiều quyết định quan trọng về chi phí đã được xác định ngay từ giai đoạn thiết kế. Khi sản phẩm bước vào sản xuất, khả năng điều chỉnh chi phí không còn nhiều. Nếu không tính toán kỹ từ đầu, doanh nghiệp dễ rơi vào tình trạng chi phí vận hành cao nhưng khó cắt giảm. Ngoài ra, các chi phí liên quan đến phân phối, bảo hành và xử

lý sản phẩm sau khi hết vòng đời đang ngày càng tăng, đặc biệt khi yêu cầu về trách nhiệm xã hội và môi trường được chú trọng hơn.

Những thay đổi đó đặt ra yêu cầu phải nhìn nhận chi phí theo một cách rộng hơn, không chỉ trong phạm vi sản xuất. Kế toán chi phí vòng đời sản phẩm được xem là công cụ giúp doanh nghiệp tiếp cận vấn đề này một cách đầy đủ hơn. Khi toàn bộ chi phí được xem xét xuyên suốt vòng đời sản phẩm, các quyết định quản lý có cơ sở vững chắc hơn và hướng tới hiệu quả dài hạn.

2. Cơ sở lý luận về kế toán chi phí vòng đời sản phẩm

Kế toán chi phí vòng đời sản phẩm dựa trên quan điểm, mỗi sản phẩm đều trải qua nhiều giai đoạn từ hình thành đến kết thúc, và chi phí phát sinh xuyên suốt các giai đoạn đó. Các giai đoạn này bao gồm

nguyên cứu và phát triển, thiết kế, sản xuất, phân phối, sử dụng và xử lý sau khi sản phẩm không còn được sử dụng.

Cách tiếp cận này khác với phương pháp truyền thống ở chỗ không giới hạn việc tính toán chi phí trong phạm vi sản xuất. Thay vào đó, toàn bộ chi phí được xem xét như một chuỗi liên kết, trong đó mỗi giai đoạn đều có ảnh hưởng đến hiệu quả chung của sản phẩm. Nhờ vậy, doanh nghiệp có thể đánh giá chính xác hơn tổng chi phí và lợi ích mang lại trong suốt vòng đời.

Một điểm quan trọng của phương pháp này là vai trò của giai đoạn thiết kế. Những lựa chọn về nguyên vật liệu, công nghệ và quy trình sản xuất ngay từ đầu sẽ quyết định phần lớn chi phí trong tương lai. Nếu các yếu tố này được tính toán hợp lý, doanh nghiệp có thể giảm đáng kể chi phí ở các giai đoạn sau mà không cần điều chỉnh lớn.

Bên cạnh đó, phương pháp này giúp doanh nghiệp nhìn nhận mối quan hệ giữa chi phí và doanh thu theo thời gian. Có những sản phẩm mang lại lợi nhuận cao trong giai đoạn đầu nhưng lại phát sinh nhiều chi phí bảo trì hoặc thu hồi về sau. Khi xem xét toàn bộ vòng đời, doanh nghiệp sẽ có cái nhìn cân đối hơn và tránh được những quyết định thiên về lợi ích ngắn hạn.

3. Thực trạng áp dụng kế toán chi phí vòng đời sản phẩm trong doanh nghiệp Việt Nam

Việc áp dụng kế toán chi phí vòng đời sản phẩm tại các doanh nghiệp Việt Nam đã bắt đầu được quan tâm trong những năm gần đây, tuy nhiên mức độ triển khai còn chưa đồng đều và chưa trở thành công cụ quản lý phổ biến. Phần lớn doanh nghiệp vẫn duy trì cách tiếp cận truyền thống, trong đó chi phí chủ yếu được theo dõi trong giai đoạn sản xuất, còn các chi phí phát sinh trước và sau sản xuất chưa được xem xét một cách hệ thống. Điều này dẫn đến việc đánh giá hiệu quả kinh tế của sản phẩm còn mang tính ngắn hạn và chưa phản ánh đầy đủ toàn bộ chi phí.

Nghiên cứu của Nguyễn Quỳnh Trang (2021) đã chỉ ra, việc áp dụng kế toán chi phí vòng đời sản phẩm tại doanh nghiệp Việt Nam mới dừng lại ở mức độ bước đầu. Khảo sát tại các doanh nghiệp sản xuất cơ khí cho thấy doanh nghiệp đã có sự tiếp cận nhất định với phương pháp này, nhưng chủ yếu thông qua việc kết hợp các công cụ như chi phí mục tiêu và cải tiến liên tục, chứ chưa triển khai đầy đủ theo đúng

nghĩa của phương pháp vòng đời. Điều này phản ánh thực tế rằng doanh nghiệp đang áp dụng rời rạc từng phần, thay vì tiếp cận một cách tổng thể.

Một trong những hạn chế lớn nhất là hệ thống thông tin kế toán chưa đáp ứng yêu cầu quản lý chi phí theo vòng đời. Để triển khai hiệu quả, doanh nghiệp cần thu thập dữ liệu từ nhiều giai đoạn như nghiên cứu phát triển, thiết kế, sản xuất, phân phối và dịch vụ sau bán hàng. Tuy nhiên, trong thực tế, các bộ phận này thường hoạt động độc lập, thiếu sự liên kết về thông tin. Khi dữ liệu bị phân tán, việc tổng hợp chi phí theo toàn bộ vòng đời sản phẩm trở nên khó khăn, làm giảm tính khả thi của phương pháp.

Bên cạnh đó, nhận thức của nhà quản trị về vai trò của kế toán chi phí vòng đời sản phẩm vẫn còn hạn chế. Nghiên cứu của Lê Quỳnh Anh (2023) cho thấy, nhận thức của nhà quản lý là yếu tố có ảnh hưởng quan trọng đến khả năng áp dụng phương pháp này. Trong nhiều doanh nghiệp, nhà quản lý vẫn tập trung vào mục tiêu lợi nhuận ngắn hạn và chưa quan tâm đầy đủ đến việc tối ưu hóa chi phí trong dài hạn. Điều này khiến các quyết định liên quan đến thiết kế sản phẩm, lựa chọn nguyên vật liệu hoặc công nghệ sản xuất chưa được cân nhắc trên góc độ tổng thể vòng đời.

Một nguyên nhân khác xuất phát từ đặc điểm của doanh nghiệp Việt Nam, trong đó phần lớn là doanh nghiệp nhỏ và vừa. Những doanh nghiệp này thường gặp hạn chế về nguồn lực tài chính, công nghệ và nhân sự, dẫn đến khó khăn trong việc triển khai các phương pháp quản lý chi phí hiện đại. Việc áp dụng kế toán chi phí vòng đời sản phẩm đòi hỏi đầu tư vào hệ thống thông tin, đào tạo nhân lực và thay đổi quy trình quản lý, trong khi đây lại là những yếu tố mà nhiều doanh nghiệp chưa đủ điều kiện thực hiện.

Ngoài ra, đặc thù ngành nghề cũng ảnh hưởng đến mức độ áp dụng phương pháp này. Các doanh nghiệp trong ngành cơ khí, xây dựng hoặc sản xuất thiết bị thường có xu hướng quan tâm nhiều hơn đến chi phí vòng đời do sản phẩm có thời gian sử dụng dài và chi phí bảo trì lớn. Ngược lại, các ngành có vòng đời sản phẩm ngắn như hàng tiêu dùng nhanh thường ít chú trọng hơn, mặc dù vẫn tồn tại các chi phí liên quan đến phân phối và dịch vụ sau bán hàng.

Một điểm tích cực là sự tham gia của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đã góp phần thúc đẩy việc áp dụng các phương pháp quản lý chi phí hiện đại tại Việt Nam. Các doanh nghiệp này thường

có hệ thống quản lý tiên tiến và kinh nghiệm quốc tế, do đó có xu hướng áp dụng các phương pháp như kế toán chi phí vòng đời sản phẩm nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động. Tuy nhiên, sự lan tỏa sang các doanh nghiệp trong nước còn hạn chế do khoảng cách về năng lực quản lý và nguồn lực.

Bên cạnh các yếu tố nội tại, áp lực từ thị trường cũng đang dần thay đổi cách tiếp cận của doanh nghiệp. Yêu cầu ngày càng cao của khách hàng về chất lượng sản phẩm và dịch vụ hậu mãi buộc doanh nghiệp phải tính toán chi phí một cách toàn diện hơn. Khi sản phẩm không chỉ được đánh giá dựa trên giá bán, mà còn dựa trên chi phí sử dụng và bảo trì, doanh nghiệp buộc phải xem xét chi phí trong suốt vòng đời sản phẩm để đảm bảo khả năng cạnh tranh.

Ngoài ra, các yêu cầu liên quan đến phát triển bền vững và trách nhiệm môi trường cũng đang tạo áp lực đáng kể. Những quy định về thu hồi, tái chế hoặc xử lý sản phẩm sau sử dụng khiến chi phí ở giai đoạn cuối vòng đời ngày càng tăng. Nếu không được tính toán từ đầu, các chi phí này có thể làm giảm hiệu quả kinh doanh. Điều này cho thấy, sự cần thiết của việc áp dụng kế toán chi phí vòng đời sản phẩm để doanh nghiệp chủ động hơn trong việc quản lý chi phí.

Mặc dù còn nhiều hạn chế, một số doanh nghiệp Việt Nam đã bắt đầu áp dụng phương pháp này ở mức độ nhất định. Các doanh nghiệp sản xuất cơ khí, theo nghiên cứu thực nghiệm, đã bước đầu tích hợp các yếu tố của kế toán chi phí vòng đời vào hoạt động quản lý, đặc biệt thông qua việc kiểm soát chi phí ngay từ giai đoạn thiết kế và cải tiến liên tục trong quá trình sản xuất. Những trường hợp này cho thấy phương pháp hoàn toàn có thể áp dụng hiệu quả nếu doanh nghiệp có sự đầu tư phù hợp.

4. Giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng kế toán chi phí vòng đời sản phẩm

Để kế toán chi phí vòng đời sản phẩm thực sự trở thành công cụ hỗ trợ quản lý chi phí dài hạn, doanh nghiệp cần có những điều chỉnh phù hợp cả về tư duy quản lý lẫn cách thức tổ chức thực hiện. Việc áp dụng không thể tách rời khỏi điều kiện thực tế của doanh nghiệp Việt Nam, nơi nguồn lực còn hạn chế và hệ thống quản trị chưa đồng bộ.

Trước hết, cần thay đổi cách nhìn về chi phí sản phẩm. Thay vì chỉ tập trung vào chi phí sản xuất, doanh nghiệp cần mở rộng phạm vi xem xét sang toàn bộ vòng đời, bao gồm cả giai đoạn thiết kế, phân phối và sau bán hàng. Khi các quyết định được đưa ra dựa trên tổng chi phí của sản phẩm, khả năng

kiểm soát chi phí sẽ chính xác hơn và tránh được những rủi ro phát sinh về sau. Điều này đặc biệt quan trọng đối với những sản phẩm có thời gian sử dụng dài hoặc yêu cầu bảo trì lớn.

Một giải pháp quan trọng là xây dựng hệ thống thông tin tích hợp giữa các bộ phận. Dữ liệu về chi phí cần được thu thập từ nhiều nguồn và được kết nối một cách thống nhất. Bộ phận kế toán không thể hoạt động tách rời mà cần phối hợp chặt chẽ với bộ phận thiết kế, sản xuất và kinh doanh. Khi thông tin được chia sẻ kịp thời và đầy đủ, doanh nghiệp có thể theo dõi chi phí xuyên suốt vòng đời sản phẩm và đưa ra các điều chỉnh phù hợp.

Bên cạnh đó, doanh nghiệp cần chú trọng đến giai đoạn thiết kế sản phẩm. Đây là giai đoạn quyết định phần lớn chi phí trong tương lai. Việc lựa chọn nguyên vật liệu, công nghệ và quy trình sản xuất cần được cân nhắc không chỉ dựa trên chi phí ban đầu mà còn dựa trên chi phí vận hành và bảo trì. Nếu làm tốt ở giai đoạn này, doanh nghiệp có thể giảm đáng kể chi phí ở các giai đoạn sau mà không cần điều chỉnh lớn.

Việc ứng dụng công nghệ cũng đóng vai trò quan trọng trong quá trình triển khai. Các hệ thống quản lý hiện đại giúp doanh nghiệp thu thập và xử lý dữ liệu một cách nhanh chóng và chính xác hơn. Khi dữ liệu được cập nhật liên tục, nhà quản lý có thể theo dõi biến động chi phí và đưa ra quyết định kịp thời. Điều này giúp nâng cao hiệu quả quản lý và giảm thiểu các chi phí không cần thiết.

Ngoài ra, cần quan tâm đến yếu tố con người. Đội ngũ kế toán và quản lý cần được đào tạo để hiểu rõ bản chất và lợi ích của kế toán chi phí vòng đời sản phẩm. Khi có đủ kiến thức và kỹ năng, họ sẽ chủ động hơn trong việc áp dụng và khai thác thông tin phục vụ quản trị. Đây là yếu tố quyết định đến sự thành công của việc triển khai trong thực tế.

Cuối cùng, doanh nghiệp có thể triển khai theo từng bước thay vì áp dụng đồng loạt. Việc lựa chọn một số sản phẩm hoặc dự án để thí điểm sẽ giúp doanh nghiệp rút kinh nghiệm và điều chỉnh phương pháp cho phù hợp. Khi đã đạt được kết quả nhất định, việc mở rộng áp dụng sẽ thuận lợi hơn.

Nhìn chung, việc nâng cao hiệu quả áp dụng kế toán chi phí vòng đời sản phẩm đòi hỏi sự kết hợp giữa thay đổi tư duy, hoàn thiện hệ thống thông tin và nâng cao năng lực quản lý. Khi các giải pháp này được thực hiện đồng bộ, doanh nghiệp không chỉ kiểm soát tốt chi phí, mà còn nâng cao khả năng cạnh tranh và phát triển bền vững trong dài hạn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Nguyễn Quỳnh Trang (2021). Kế toán quản trị chi phí theo vòng đời sản phẩm: nghiên cứu tại các doanh nghiệp sản xuất cơ khí Việt Nam. Tạp chí Khoa học Thương mại - Trường Đại học Thương mại, số 158/2021, 76-85.

Lê Quỳnh Anh (2023). Kế toán quản trị chi phí theo vòng đời sản phẩm trong các doanh nghiệp sản xuất sản phẩm điện tử Việt Nam. Luận án tiến sĩ, Trường Đại học Điện lực.

Tô Minh Thu (2019). Hoàn thiện kế toán quản trị chi phí trong các doanh nghiệp sản xuất giấy Việt Nam. Luận án tiến sĩ, Học viện Tài chính.

Ngày nhận bài: 10/02/2026

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 24/02/2026

Ngày chấp nhận đăng bài: 5/3/2026

APPLYING PRODUCT LIFE-CYCLE COSTING TO LONG-TERM COST MANAGEMENT IN COMPANIES

● TRUONG THI NHUNG¹ - NGUYEN THU HONG²

¹Faculty of Accounting and Auditing
University of Economics - Technology for Industries

²Foreign Trade University

ABSTRACT:

Product costs are not confined to the production phase; they arise as early as the design stage and extend through post-consumption activities. An exclusive focus on manufacturing costs therefore limits firms' ability to accurately assess overall economic efficiency. Product life-cycle costing enables the comprehensive identification and tracking of costs incurred throughout a product's entire life span, from conception to disposal. This article examines the conceptual foundations and managerial role of product life-cycle costing in long-term cost management, highlighting its capacity to provide a more holistic view of cost structures and to support informed decision-making across the product life cycle.

Keywords: product life cycle cost, cost management, long-term efficiency, management accounting.